

VẤN ĐỀ BIỂN ĐÔNG TRONG TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN NINH ASEAN NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

TRẦN HIỆP*

Trong quá trình tồn tại và tiến triển của mình, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã đề ra nhiệm vụ duy trì, bảo vệ an ninh trong vùng Đông Nam Á, góp phần bảo vệ an ninh thế giới và mục tiêu xây dựng thành công Cộng đồng an ninh ASEAN vào năm 2020¹⁰. Nghiên cứu về quá trình hình thành và phát triển của Cộng đồng ASEAN là công việc cần thiết mang tính lý luận và thực tiễn. Để góp phần vào việc làm đó, trong bài viết tác giả khái quát về vấn đề Biển Đông và vấn đề Biển Đông trong tiến trình xây dựng Cộng đồng an ninh ASEAN thập kỷ đầu của thế kỷ XXI.

L KHÁI LUỘC VỀ VẤN ĐỀ BIỂN ĐÔNG

Một trong những vấn đề quan trọng ở khu vực Đông Á hiện nay, liên quan đến an ninh khu vực là cuộc tranh chấp chủ quyền lãnh thổ ở Biển Đông (theo cách gọi

của Việt Nam) hay Biển Nam Trung Hoa (bản đồ thế giới của đa số các nước trên thế giới ghi là Biển Nam Trung Hoa) hoặc Nam Hải - Biển Nam Trung Hoa (theo cách gọi của Trung Quốc).

Trong hơn nửa thế kỷ vừa qua, Biển Đông luôn là một trong ba điểm nóng về an ninh ở Đông Á (ba điểm nóng là Bán đảo Triều Tiên, Đài Loan, Biển Đông); Đã và đang và sẽ tiếp tục xảy ra những cuộc tranh cãi về chủ quyền đối với các đảo và tranh chấp quyền lợi biển ở Biển Đông với sự tham gia của nhiều nước; Vấn đề Biển Đông quan hệ mật thiết với an ninh vùng Đông Nam Á.

Biển Đông nằm giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, có vị trí chiến lược quan trọng trên thế giới. Biển Đông có hàng trăm đảo và quần đảo lớn nhỏ song quan trọng hơn cả là hai quần đảo Hoàng Sa (Paracel islands) và Trường Sa

* TSKH. Trần Hiệp, Học viện Chính trị Khu vực I

(Spratly islands). Biển Đông rất giàu tài nguyên biển⁽²⁾, có trữ lượng dầu mỏ rất lớn, lên đến 18 tỷ tấn (nhiều hơn dự trữ của Côôét), riêng ở khu vực Trường Sa hàng năm có thể cung cấp 7,5 triệu tấn cá đánh và bắt⁽³⁾.

Cuộc tranh luận giữa các nước ở Đông Bắc Á và Đông Nam Á về chủ quyền đối với các đảo ở Biển Đông hình thành vào đầu những năm 1950 và tồn tại cho đến hiện nay. Tham gia vào tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông có các quốc gia và vùng lãnh thổ ở Đông Á như Trung Quốc, Đài Loan, Việt Nam, Philippin, Malaixia, Brunây và Indônêxia.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh xảy ra sự tranh chấp chủ quyền các đảo ở Biển Đông giữa các nước Đông Á, điều này là một trong những nguyên nhân dẫn tới an ninh khu vực bị đe dọa, tình hình trong vùng không ổn định⁽⁴⁾.

Sau chiến tranh lạnh, trước những tranh chấp ở Biển Đông đe dọa an ninh, ổn định và hòa bình trong khu vực, Hội nghị Ngoại trưởng các nước ASEAN lần thứ 25 họp ở Malina (Philippin) vào tháng 7-1992 đã ra Tuyên bố ASEAN về Biển Đông và cho rằng các bên cần đàm phán và xây dựng Bộ luật ứng xử ở Biển Đông⁽⁵⁾.

Tháng 7-1993, theo sáng kiến của các nước ASEAN Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) được thành lập gồm 18 nước⁽⁶⁾. ARF là Diễn đàn đối thoại và trao đổi các vấn đề chính trị và an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương, một cơ chế hợp tác an ninh đa phương do ASEAN sáng lập. Từ năm 1994-2006, ARF đã họp qua 13 lần, hiện nay Diễn đàn khu vực ASEAN có 25

thành viên. Hàng năm ARF họp và thảo luận về vấn đề an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống, khủng hoảng tài chính 1997-1999, tranh chấp ở Biển Đông... ARF đã, đang và sẽ trải qua các giai đoạn: xây dựng lòng tin, ngoại giao phòng ngừa và tiến tới giải quyết các bất đồng, tranh chấp.

Tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ VI ở Hà Nội (tháng 12-1998), các nước ASEAN tiếp tục tỏ rõ quan điểm về giải quyết vấn đề Biển Đông, Tuyên bố Hà Nội viết: “Chúng tôi sẽ đẩy mạnh những nỗ lực nhằm giải quyết tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế, kể cả Công ước năm 1982 của Liên hợp quốc về Luật biển, và theo tinh thần của Tuyên bố của ASEAN về Biển Đông năm 1992. Chúng tôi kêu gọi các bên liên quan kiềm chế và tránh có những hành động phương hại đến hòa bình, an ninh và ổn định ở Đông Nam Á và châu Á”⁽⁷⁾.

Việt Nam và Philippin - hai thành viên ASEAN được uỷ nhiệm đã soạn thảo “Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông Á. Sau đó, các nước thành viên ASEAN tham gia đóng góp vào dự thảo quy tắc này. Tại Hội nghị Cấp cao không chính thức ASEAN lần thứ ba tại Malina (tháng 11-1999), các nhà lãnh đạo các nước ASEAN thống nhất cho rằng Trung Quốc cần tham gia và ký vào “Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông”. Do đó, dự thảo “Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông” cũng được Trung Quốc tham gia sửa chữa. Đến tháng 11- 2002 Trung Quốc và các nước ASEAN đã ký “Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông”.

II. VẤN ĐỀ BIỂN ĐÔNG TRONG TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN NINH ASEAN TRONG THẬP KỶ ĐẦU CỦA THẾ KỶ XXI

Sau chiến tranh lạnh, ASEAN tiếp tục thực thi nhiệm vụ duy trì và đảm bảo an ninh, hòa bình, ổn định ở vùng Đông Nam Á. Cụ thể hóa “Tầm nhìn ASEAN năm 2020” về xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN vào năm 2020, tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 9 tại Bali, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á đã đặt ra nhiệm vụ đến năm 2020 sẽ xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN (bao gồm: Cộng đồng an ninh ASEAN (ASC), Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và Cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN).

Là nước chủ nhà của Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ VI, với vị thế là quốc gia lớn nhất vùng và kinh nghiệm về an ninh của nước mình, Indônêxia đã đề xuất ý tưởng về xây dựng Cộng đồng an ninh ASEAN.

Tuyên bố Bali II khẳng định ASC không phải là một khối quân sự, liên minh quân sự như NATO. Cộng đồng an ninh ASEAN là một cộng đồng an ninh tự nguyện, nguyên tắc bao trùm là không sử dụng vũ lực để giải quyết các tranh chấp. Để triển khai xây dựng Cộng đồng an ninh ASEAN, ASEAN đề ra Kế hoạch hành động ASC bao gồm 5 phần chính: 1- Hợp tác chính trị; 2- Xây dựng và chia sẻ các chuẩn mực chính trị; 3- Ngăn ngừa xung đột; 4- Giải quyết xung đột; 5- Kiến tạo hòa bình sau xung đột⁽⁸⁾.

Để hoàn thành mục tiêu xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN về an ninh, ASEAN phải giải quyết nhiều vấn

dề quan trọng, một trong những vấn đề chủ yếu nhất là vấn đề Biển Đông. Trong thập niên đầu thế kỷ XXI, giải quyết vấn đề Biển Đông tiếp tục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ASEAN trong lĩnh vực an ninh - chính trị, gắn chặt với tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN về an ninh của toàn Hiệp hội. Về vấn đề này, Giáo sư Vũ Dương Ninh, một trong những nhà nghiên cứu hàng đầu về ASEAN ở Việt Nam đánh giá: “Vấn đề Biển Đông đã và vẫn thu hút sự chú ý của nhiều quốc gia trong và ngoài khu vực Đông Nam Á. Cuộc tranh chấp chủ quyền trên vùng Biển Đông rất dễ bùng lên thành những vụ xung đột vũ trang đe dọa hòa bình và an ninh trong vùng”⁽⁹⁾.

Tại Biển Đông, vào đầu thế kỷ XXI trong khi các mối đe dọa an ninh truyền thống như tranh chấp lãnh thổ có phần dịu đi; nhưng vài năm gần đây các vấn đề an ninh phi truyền thống lại nổi lên, đặc biệt là các hoạt động khủng bố và cướp biển có xu thế công khai hơn đe dọa an ninh, hòa bình, ổn định của các quốc gia trong vùng.

Giải quyết các vấn đề ở Biển Đông liên quan mật thiết với tiến trình xây dựng Cộng đồng an ninh ASEAN. Giải quyết các vấn đề ở Biển Đông bao gồm nhiều công việc; Hai công việc chủ yếu là:

Thứ nhất, các nước ASEAN tiến hành chống chủ nghĩa khủng bố và cướp biển

Sau sự kiện “ngày 11/9/2001” ở Hoa Kỳ, tại khu vực Biển Đông liên tiếp xảy ra các vụ khủng bố như: vụ nổ bom ở đảo Bali ngày 12-10-2002 làm hàng trăm

người chết và bị thương, nổ bom ở khách sạn Maryot thủ đô Giacácta tháng 7- 2003 và cuối năm 2004 diễn ra sự thảm sát các tín đồ Phật giáo ở miền Nam Thái Lan... Do đó, các hoạt động khủng bố đã tạo nên mối đe dọa tiềm tàng đối với an ninh ở Biển Đông và vùng Đông Nam Á.

Hiện nay, cướp biển là mối đe dọa lớn nhất đối với an ninh trên tuyến đường ở Biển Đông. Biển Đông là tuyến đường biển quốc tế quan trọng; các eo biển Bashi, Lombok và Malácca tạo thành tuyến đường biển lớn thứ hai toàn cầu chỉ sau Địa Trung Hải. Trong đó, eo biển Malácca trở thành khu vực tập trung xảy ra những vụ cướp biển và tấn công vũ trang lớn trên hành tinh. Theo thống kê, từ 1984-2005 trong số 3.700 vụ cướp biển trên thế giới có tới 500 vụ xảy ra ở eo biển Malácca (chiếm 13,5% số vụ cướp biển trên toàn cầu)⁽¹⁰⁾. Theo tài liệu của Viện Phương Đông Nga: "Tại eo biển Malácca, năm 2003 cướp biển đã thực hiện 29 vụ tấn công các tàu lớn, chỉ trong 3 tháng đầu năm 2003 trên thế giới xảy ra 445 vụ cướp biển tấn công các tàu lớn thì khoảng 27% số vụ việc là xảy ra ở eo biển Malácca⁽¹¹⁾.

Để đối phó với chủ nghĩa khủng bố và cướp biển, Hội nghị Cấp cao ASEAN 7 họp ở Brunây năm 2001, Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN 8 tại Nông Pênh năm 2002, Hội nghị Cấp cao ASEAN 9 diễn ra ở Bali năm 2003, Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN 10 tại Viên Chăn năm 2004 và Hội nghị Cấp cao ASEAN 11 ở Kuala Lămpơ năm 2005 đều ra tuyên bố lên án chủ nghĩa khủng bố, lên án các hành động dã man của những kẻ khủng bố ở Indônêxia,

Philippin, Thái Lan và đề ra các biện pháp đấu tranh loại bỏ chủ nghĩa khủng bố ở Đông Nam Á; Tháng 5-2002, ba nước ASEAN có số tín đồ Hồi giáo đông là Malaixia, Philippin và Indônêxia đã ký Hiệp định ba bên về cùng phối hợp chống chủ nghĩa khủng bố và tội phạm⁽¹²⁾.

Campuchia, Thái Lan phối hợp với Indônêxia, Malaixia và Xingapo bắt giữ nhiều phần tử khủng bố trong khu vực; Indônêxia đã đưa ra xử một số phần tử JI là những kẻ chủ mưu trong vụ tấn công Bali. Các hành động này thể hiện quyết tâm của các nước ASEAN đấu tranh với chủ nghĩa khủng bố.

Thứ hai, Giải quyết tranh chấp ở Biển Đông giữa các nước ASEAN

Trong thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, tại Biển Đông vẫn xảy ra các tranh chấp về chủ quyền đối với các đảo, vùng biển giữa các nước trong khu vực. Tháng 3-2005, xảy ra tranh chấp vùng biển Sulawesi (nơi có trữ lượng dầu mỏ lớn) giữa Indônêxia và Malaixia. Chính phủ Indônêxia và Chính phủ Malaixia đã điều hải quân và không quân đến khu vực này. Phía Indônêxia điều 7 tàu chiến hiện đại và 4 máy bay F16, phía Malaixia đưa đến 4 tàu chiến đến khu vực Sulawesi. Trước quan hệ căng thẳng giữa Giacácta và Kuala Lămpơ về chủ quyền với vùng biển Sulawesi, các nhà lãnh đạo các nước ASEAN đã kiến nghị Indônêxia và Malaixia - hai thành viên của ASEAN giải quyết tranh chấp ở vùng biển Sulawesi bằng thương lượng, đàm phán và giải pháp hòa bình, không sử dụng vũ lực. Tổng thống Indônêxia Susilo và Thủ

tướng Malaixia Badawi tuyên bố sẽ giải quyết tranh chấp giữa hai bên bằng biện pháp hòa bình. Cuối cùng, cuộc tranh chấp giữa Giacarta và Kuala Lampur về vùng biển Sulawesi được dàn xếp, tạm ổn, không xảy ra xung đột ở đó giữa quân đội Indonesia và quân đội Malaixia⁽¹³⁾.

Tóm lại, trước đây, hiện nay và trong tương lai, vấn đề Biển Đông liên quan chặt chẽ đến an ninh, hòa bình, ổn định và phát triển của các nước Đông Nam Á; Để xây dựng thành công Cộng đồng an ninh ASEAN vào năm 2020, các quốc gia ASEAN cần giải quyết các vấn đề an ninh Biển Đông mà trước hết là tăng cường hợp tác chống chủ nghĩa khủng bố, cướp biển và giải quyết các tranh chấp trong vùng Biển Đông thông qua đàm phán, thương lượng, không sử dụng vũ lực, chiến tranh, tôn trọng lợi ích chính đáng của tất cả các bên liên quan ở Biển Đông.

CHÚ THÍCH

1. Theo *Tuyên bố Bang Cốc* của ASEAN năm 1967 và *Tuyên bố Bali II* của ASEAN năm 2003.
- 2 Tài nguyên biển theo nghĩa truyền thống gồm “hàng hải, nguồn hải sản, làm muối”, hiện nay bao gồm 6 loại là: du lịch, năng lượng có thể tái sinh, dầu khí, nghề cá, hải cảng và nước biển.
- 3 *Liên kết ASEAN trong bối cảnh toàn cầu hóa* (TSKH. Trần Khánh: chủ biên). Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002, tr. 157.
- 4 Về vấn đề này có thể tham khảo trong: Monique Chemiller - Gendreau, *Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà

Nội, 1998, 297 tr.; Trần Hiệp “ASEAN và vấn đề Biển Đông” // Tạp chí Đông Nam Á, Hà Nội, số 3+4, 2002.

5. Bộ Ngoại giao – Vụ ASEAN: *Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr. 265-266.
- 6 *Lịch sử Đông Nam Á* (Giáo trình). Mátxcơva, Trường Đại học Tổng hợp Phương Đông, 2004, tr. 451.
7. Dẫn theo: *Tuyên bố Hà Nội 1998* // Nguyễn Duy Quý: *Tiến tới một ASEAN hòa bình, ổn định và phát triển bền vững*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 415.
8. Cụ thể về Cộng đồng an ninh ASEAN có thể xem trong: Nguyễn Thành Huy “Triển vọng Cộng đồng an ninh ASEAN và tác động của nó đối với Việt Nam” // Việt Nam trong ASEAN nhìn lại và hướng tới (Phạm Đức Thành – Trần Khánh: chủ biên), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 170-190.
9. *Việt Nam - ASEAN quan hệ song phương và đa phương* (Vũ Dương Ninh: chủ biên). Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 27.
- 10 “Cơ chế hợp tác an ninh ở Biển Đông” // Thông Tấn xã Việt Nam “Các vấn đề quốc tế”, số 9- 2006, tr. 2.
- 11 Theo: Sabalina G.S. “Vấn đề an ninh trên biển ở Đông Nam Á” // Đông Nam Á trong năm 2003 Tâm quan trọng của vấn đề phát triển, Mátxcơva, Viện Phương Đông, 2004, tr. 73.
- 12 Sabalina G.S. “Đông Nam Á: Vấn đề an ninh và đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế”// Đông Nam Á trong năm 2001 Tâm quan trọng của vấn đề phát triển, Mátxcơva, Viện Phương Đông, 2002, tr. 113.
- 13 Thông Tấn xã Việt Nam, *Tin tham khảo đặc biệt*, 21/3/2005.